

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HSST
Ngày: 29-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Ông **Võ Trường Tam**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc: Ông Nguyễn Hồng Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**, sinh năm: 1963.

Nơi thường trú: **Ấp D, xã L, huyện C, tỉnh Long An**; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: bảo vệ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn L** (đã chết) và bà **Thiêm Thanh T**; Bản thân có vợ tên **Nguyễn Thị S**, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: **Nguyễn Thị M**, sinh năm: 1951 (đã chết).

Có ông: **Nguyễn Văn P**, sinh năm 1966; **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1969, **Nguyễn Văn C1**, sinh năm: 1973 và **Nguyễn Văn V**, sinh năm: 1981 – Là cháu (bà **M** không chồng, con), là người đại diện theo pháp luật.

Cùng ủy quyền cho ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1969 (có mặt).

Cư trú: **A L, Phường G, Quận F, Tp .**

Người làm chứng:

1/ Dương Thị Mỹ H, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

2/ Trương Quốc T1, sinh năm: 1958 (vắng mặt).

Cư trú: Khu phố C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 06/3/2023, Nguyễn Hoàng A có giấy phép lái xe hạng A1, phù hợp để điều khiển xe mô tô biển số 65H2-6089 lưu thông trên đường Quốc lộ 50 theo hướng từ Tiền Giang đi Tp . Khi đến Km 19 + 540m thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, bị cáo A điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị M đang đi bộ cùng chiều trên đường. Hậu quả, bà M bị thương nặng, được đưa cấp cứu tại bệnh viện Đ, sau đó chuyển đến bệnh viện C2 điều trị, đến ngày 07/3/2023 thì tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 47/KLGĐTT-TTPY ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh L, kết luận:

- Kết quả khám nghiệm: Sung nề vùng đỉnh phải, có vết thương khâu dài 06cm. Bầm tụ máu dưới da vùng đỉnh-chằm phải kích thước 16cm x 14cm. Vỡ lún xương hộp sọ vùng cằm phải, đường vỡ dài 11cm. Vùng cột sống thắt lưng cùng cột có 02 vết bầm tụ máu song song nhau, kích thước mỗi vết 05cm x 02cm

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Thị M, sinh năm 1951 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập lúc 14 giờ 00 phút ngày 06/3/2023, tại km 19 + 540m trên đường Q, thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, giữa xe mô tô biển số 65H2-6089 với người đi bộ, xác định hiện trường là đoạn thẳng, mặt đường rải nhựa, đường hai chiều có vạch sơn màu vàng đứt quãng, chia thành hai chiều xe chạy, phần đường bên phải hướng từ Tiền Giang đi Tp ., có hai làn đường xe chạy ngăn cách nhau bằng vạch sơn màu trắng liên tục, làn đường phía ngoài rộng 3,8m, làn đường phía trong rộng 2,4m. Chọn mốc cố định là trụ km19 +500m bên trái đường và chọn lề chuẩn là mép lề phải theo hướng từ Tiền Giang đi Tp . Xe mô tô biển số 65H2-6089 đã xê dịch khỏi vị trí ban đầu. Hiện trường để lại các dấu vết sau:

- Số (1) là vị trí vết cày đứt quãng của xe mô tô biển số 65H2-6089 nằm ở làn đường phía trong của phần đường bên phải, có chiều dài 4,4 m, đầu (1) cách lề 1,9m và cách mốc cố định 39,8m, cuối (1) cách lề 2m.

- Số (2) là vùng dung dịch màu hồng, kích thước (0,35 x 0,15)m, tâm (2) cách điểm đầu (1) là 1,5m và cách lề 2,9m.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô biển số 65H2-6089 lập ngày 06/3/2023, xác định: Đầu ốp chắn bùn trước xe có vết ma sát màu trắng kích thước (0,01 x 0,06)m; Ốp chắn bùn sau bánh trước có vết ma sát màu trắng kích thước (0,03 x 0,07)m; Ốp đèn báo hiệu trước bên trái bị vỡ, bể kích thước (0,05 x 0,06)m; Đầu chắn bùn trước bên phải xe có vết ma sát màu trắng kích thước (0,05 x 0,13)m; Mặt ngoài bánh trước bên phải có vết ma sát màu đen kích thước (0,04 x 0,30)m; Ốp ổ khóa bên phải có vết ma sát màu trắng kích thước (0,12 x 0,15)m.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSCG, ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng A** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT **Công an huyện C** có tạm giữ và hoàn trả: 01 (một) xe mô tô biển số 65H2-6089 cho bị cáo, là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: chi phí mai táng cho bà **Nguyễn Thị M** là 150.000.000 đồng, đại diện bị hại không yêu cầu, nên không xét đến.

Bị cáo, người đại diện cho bị hại không có ý kiến tranh luận. Người đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trong lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 06/3/2023, Nguyễn Hoàng A có giấy phép lái xe hạng A1 phù hợp với loại xe điều khiển, điều khiển xe mô tô biển số 65H2-6089 lưu thông trên đường Quốc lộ 50 theo hướng từ Tiền Giang đi Tp .. Khi đến đoạn đường Km 19+540m thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, bị cáo điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát dẫn đến va chạm với bà Nguyễn Thị M đang đi bộ cùng chiều ở giữa phần đường dành cho xe mô tô và xe máy, gây ra tai nạn. Hậu quả, Nguyễn Thị M bị thương nặng, được đưa cấp cứu tại bệnh viện, đến ngày 07/3/2023 thì tử vong do bị chấn thương sọ não nặng. Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia lưu thông thiếu chú ý quan sát của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ: Các hành vi bị nghiêm cấm: “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”. Hậu quả của tai nạn giao thông làm chết một người, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là: “a. Làm chết người”.

[3] Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý, là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm 01 người chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông. Do đó cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của bị hại, đi bộ dưới phần đường dành cho xe lưu thông, tại phiên tòa đại diện

bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người cao tuổi, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, bị cáo phạm tội có một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung theo nội dung Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì xét thấy không cần cách ly, cho hưởng án treo bị cáo cũng có thể tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội và việc cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[7] Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[8] Về tang vật thu giữ: Đối với 01 xe mô tô biển số 65H2-6098 là tài sản hợp pháp của bị cáo, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho bị cáo, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: sau tai nạn chi phí mai táng cho bà Nguyễn Thị M tổng cộng khoảng 150.000.000 đồng, gia đình bà M do ông Nguyễn Văn C làm đại diện tại phiên tòa không yêu cầu, nên không xem xét.

[10] Về án phí: bị cáo là người cao tuổi (sinh năm 1963) nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng A** 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 29/02/2024).

Giao bị cáo **Nguyễn Hoàng A** về cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Long An giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CA huyện Cần Giuộc;
- THA huyện Cần Giuộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Giuộc, ngày 29 tháng 02 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 15 phút ngày 29 tháng 02 năm 2024.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh An.

Ông **Võ Trường Tam**.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2024/TLST-HS, ngày 08/01/2024 đối với bị cáo: Nguyễn Hoàng Anh.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Anh phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Hoàng Anh 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 29/02/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng Anh về cho Ủy ban nhân dân xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN THANH AN – **VÕ TRƯỜNG TAM NGUYỄN ĐỨC BẢO**

